

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Tên chương trình : Chương trình giáo dục Đại học
Trình độ đào tạo : Đại học
Ngành đào tạo : Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (*Electrical and Electronics Technology*)
Loại hình đào tạo : Chính quy tập trung
Áp dụng từ : Học kỳ 1 năm học 2016 - 2017

1. Mục tiêu đào tạo

Đào tạo Kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng để giải quyết được các vấn đề chuyên môn thuộc lĩnh vực công nghệ điện, điện tử, cụ thể là:

1.1. Kiến thức

Kiến thức chung

- Nắm vững các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam;
- Có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học xã hội và tự nhiên để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, học tập nâng cao trình độ chuyên ngành;
- Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết; có đủ sức khỏe để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Kiến thức chuyên ngành

- Có kiến thức nền tảng về công nghệ điện và kiến thức chuyên sâu về công nghệ kỹ thuật điện-điện tử;
- Vận dụng được các kiến thức cơ bản về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, tổ chức sản xuất;
- Nắm vững cấu tạo, đặc tính kỹ thuật và giải thích được nguyên lý hoạt động của các thiết bị điện- điện tử, các hệ thống tự động điều khiển;
- Tính toán, thiết kế cung cấp điện, trang bị điện cho các quy trình công nghệ, các hệ thống điện, tự động điều khiển cơ bản trong công nghiệp và dân dụng, áp dụng được các kiến thức này vào thực tế;
- Tính toán, thiết kế các thiết bị và hệ thống điện tử cơ bản như: điện tử tương tự, xung số, PLC, vi xử lý và áp dụng được các kiến thức này vào thực tế;
- Hiểu và giải thích được nguyên lý hoạt động của hệ thống phát thanh, truyền hình, cơ sở truyền dữ liệu.

Kiến thức bổ trợ:

- Đạt trình độ tiếng Anh tương đương 450 điểm TOEIC; đọc hiểu tài liệu tiếng Anh kỹ thuật chuyên ngành điện- điện tử;
- Đạt trình độ B về tin học ứng dụng.

1.2. Kỹ năng

- Có khả năng tự nghiên cứu, tư duy sáng tạo, làm việc độc lập. Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn ngành công nghệ kỹ thuật điện-điện tử, đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận;
- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp và làm việc nhóm;
- Lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa các thiết bị, các hệ thống điện-điện tử trong công nghiệp và dân dụng;
- Vận hành các thiết bị điện cơ bản trong các nhà máy điện, trạm biến áp;
- Thiết kế, vẽ và mô phỏng mạch điện-điện tử trên máy tính;
- Lập trình PLC, vi xử lý;
- Vận hành, sửa chữa được các hệ thống phát thanh, truyền hình cơ bản.

1.3. Thái độ

- Có ý thức cộng đồng, thực hiện tốt trách nhiệm công dân, có đạo đức nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tôn trọng nội quy cơ quan, doanh nghiệp;
- Luôn yêu nghề, có tinh thần cầu tiến, nhiệt tình trong công việc, tích cực học tập nâng cao trình độ. Sẵn sàng hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp. Tự tin, bản lĩnh, khẳng định năng lực.

1.4. Vị trí làm việc sau tốt nghiệp

- Làm việc như một kỹ sư thực hành hay cán bộ kỹ thuật;
- Đảm nhận các công việc lắp đặt, thiết kế, vận hành, bảo trì và sửa chữa các thiết bị và hệ thống điện-điện tử trong công nghiệp và dân dụng;
- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, đài truyền thanh- truyền hình.

1.5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Có khả năng tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ;
- Tham dự các khóa đào tạo, hội thảo chuyên đề để cập nhật kiến thức và nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn;
- Nghiên cứu triển khai các ứng dụng của ngành điện-điện tử trong thực tế.

2. Thời gian đào tạo: 4 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa:

- 130 tín chỉ (TC) chưa kể phần nội dung Giáo dục thể chất (120 tiết) và Giáo dục quốc phòng (165 tiết)
- Đối với lớp “Cử nhân tài năng”, đầu khóa học sinh viên (SV) phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào.
 - + SV phải đạt điểm Tiếng Anh đầu vào tương đương TOEIC 250 và bắt đầu học lớp TOEIC tương đương 300. Sau 4 năm học, SV phải đạt trình độ ngoại ngữ tương đương TOEIC 550.
 - + Sinh viên được miễn kiểm tra trình độ Tiếng Anh đầu vào nếu có chứng chỉ: TOEIC 300 (hoặc tương đương). Các chứng chỉ phải còn hạn giá trị khi xuất trình để xin xét miễn kiểm tra đầu vào Tiếng Anh.

4. Đối tượng tuyển sinh:

Theo quy chế Tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Theo quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo các văn bản về quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương.

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Tốt nghiệp Đại học ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam

6. Thang điểm:

Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

Stt	Loại	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
1	Đạt	8,5 – 10	A	4,0
2		7,0 – 8,4	B	3,0
3		5,5 – 6,9	C	2,0
4	Đạt có điều kiện	4,0 – 5,4	D	1,0
5	Không đạt	Dưới 4,0	F	00

7. Nội dung chương trình:

Lưu ý:

- Môn học đánh dấu (#): Số tín chỉ không tính vào tổng số tín chỉ của chương trình học
- Môn học đánh dấu (*): Các học phần tự chọn, mở lớp tùy theo lượng sinh viên đăng ký

7.1. Kiến thức giáo dục đại cương: 49 TC

7.1.1. Lý luận Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh: 10 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	81002	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	75			150	
2	81003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30			60	
3	81004	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	45			90	
Cộng			10	150			300	

7.1.2. Khoa học xã hội: 4 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
4	81005	Pháp luật đại cương	2	30			60	
5	51029	Nhập môn quản trị học	2	30			60	
Cộng			4	60			120	

7.1.3. Nhân văn – Nghệ thuật: 2 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
6	81012	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	2	30			60	
Cộng			2	30			60	

7.1.4. Ngoại ngữ: 16 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
7	81006	Anh văn căn bản A1	2	30			60	
8	81007	Anh văn căn bản A2	3	45			90	
9	81008	Anh văn A3	3	45			90	
10	81009	Tiếng Anh TOEIC 1	2	30			60	
11	81010	Tiếng Anh TOEIC 2	3	45			90	
12	81011	Tiếng Anh TOEIC 3	3	45			90	
Cộng			16	240			480	

- Đối với lớp “Cử nhân tài năng”: 16 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
		Tiếng Anh TOEIC 300	4	60			120	
		Tiếng Anh TOEIC 400	4	60			120	
		Tiếng Anh TOEIC 500	4	60			120	
		Tiếng Anh TOEIC 600	4	60			120	
Cộng			16	240			480	

7.1.5. Toán – tin học – Khoa học tự nhiên – Công nghệ - Môi trường: 17 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
13	81015	Toán cao cấp A1	2	30			60	
14	81032	Toán cao cấp A2	2	30			60	
15	81037	Toán cao cấp A3	2	30			60	
16	81035	Xác suất thống kê	2	30			60	
17	81029	Vật lý đại cương 1	4	45	15	15	120	
18	31001	Hóa học đại cương 1	2	30			60	
19	81017	Tin học đại cương	3	45			90	
Cộng			17	240	15	15	510	

7.1.6. Giáo dục thể chất:

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
20	81018	Giáo dục thể chất 1 #	2		30	30	60	
21	81019	Giáo dục thể chất 2 #	2		30	30	60	
Cộng			3		60	60	120	

7.1.7. Giáo dục quốc phòng – an ninh: cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
22		Giáo dục quốc phòng – an ninh #	8	120	30	15	240	
Cộng			8	120	30	15	240	

7.1.8. Thực tập nhận thức tại cơ quan, doanh nghiệp: 0 TC

7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp: 69 TC

7.2.1. Kiến thức cơ sở: 38 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
23	21009	Kỹ thuật số	2	30			60	
24	21010	Điện tử công suất	2	30			60	
25	21013	Kỹ thuật truyền số liệu	2	30			60	
26	21035	Mạch điện 1	2	30			60	
27	21036	An toàn điện và vật liệu điện	3	45			90	
28	21038	Trường điện từ	2	30			60	
29	21039	Mạch điện 2	2	30			60	
30	21040	Điện tử cơ bản 1	2	30			60	
31	21041	Khí cụ điện và máy điện	4	60			120	
32	21042	Điện tử cơ bản 2	2	30			60	
33	21043	Kỹ thuật đo lường (điện và không điện)	3	45			90	
34	21044	Vi xử lý 1	3	45			90	
35	21046	Hệ thống điều khiển tự động	3	45			90	
36	21048	Độ tin cậy của hệ thống	2	30			60	
37	21061	Nhập môn cơ điện tử	2	30			60	
38	81021	Anh văn kỹ thuật	2	30			60	
Cộng			38	570			1140	

7.2.2. Kiến thức ngành chính: 12 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
39	21020	Mạng và cung cấp điện	2	30			60	
40	21049	Vi xử lý 2	2	30			60	
41	21050	Kỹ thuật audio và video (tương tự và số)	3	45			90	
42	21053	Cấu trúc máy tính và giao diện	2	30			60	
43	21002	Truyền động điện *	3	45			90	
	21054	PLC*						
Cộng			12	180			360	

7.2.3. Thực tập, thí nghiệm: 19 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
44	21003	CAD điện	2		30	30	60	
45	21022	Thực hành Điện cơ bản	2		30	30	60	
46	21024	Thực hành Điện tử cơ bản	2		45	15	60	
47	21027	Thực hành Máy điện	2		30	30	60	
48	21031	Thực hành PLC	2		45	15	60	
49	21047	Thực hành Kỹ thuật đo lường (điện và không điện)	3		45	45	90	
50	21051	Đồ án cơ sở	1		15	15	30	
51	21052	Thực hành Kỹ thuật số	2		30	30	60	
52	21055	Đồ án chuyên ngành	1		15	15	30	
53	21056	Thực hành Vi xử lý	2		30	30	60	
Cộng			19		315	255	570	

7.2.4. Kiến thức ngành chính thứ 2: (không có)

7.2.5. Kiến thức bổ trợ tự do: (không có)

7.2.6. Kiến thức nghiệp vụ sư phạm: (không có)

7.3. Thực tập cuối khóa và Tốt nghiệp: 12 TC

- Thực tập cuối khóa: 3 TC (8 tuần thực tập tại cơ sở)

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
54	91004	Thực tập cuối khóa	3				400	
Cộng			3				400	

- Tốt nghiệp: Sinh viên chọn 1 trong 2 hình thức sau: 9 TC

+ Làm đồ án tốt nghiệp (nếu SV đạt tiêu chuẩn theo quy định của Trường): 9 TC.

+ Học các học phần thay thế sau: 9 TC

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
55		Kỹ thuật PLD và ASIC *(TN)	3	45			90	
	21029	Nhà máy điện và trạm*(TN)						
56	21058	Trang bị điện *(TN)	3	45			90	
	21060	Kỹ thuật xung *(TN)						
57	21059	Thực hành trang bị điện* (TN)	3		45	45	90	
		Thực hành Kỹ thuật xung *						
Cộng			9	90	45	45	270	

8. Kế hoạch giảng dạy (dự kiến theo học kỳ)

8.1. Học kỳ 1

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	81002	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	75			150	
2	81006	Anh văn căn bản A1	2	30			60	
3	81012	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	2	30			60	
4	81015	Toán cao cấp A1	2	30			60	
5	81017	Tin học đại cương	3	45			90	
6	81018	Giáo dục Thể chất 1	2#		30	30	60	
7	81029	Vật lý đại cương 1	4	45	15	15	120	
8		Giáo dục quốc phòng CĐĐH	8#	120	30	15	240	
Cộng			18	255	30	30	570	

8.2. Học kỳ 2

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21035	Mạch điện 1	2	30			60	
2	21036	An toàn điện và vật liệu điện	3	45			90	
3	21040	Điện tử cơ bản 1	2	30			60	
4	81003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30			60	
5	81005	Pháp luật đại cương	2	30			60	
6	81007	Anh văn căn bản A2	3	45			90	
7	81019	Giáo dục Thể chất 2	2#		30	30	60	
8	81032	Toán cao cấp A2	2	30			60	
Cộng			16	240			480	

8.3. Học kỳ 3

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21022	Thực hành Điện cơ bản	2		30	30	60	
2	21038	Trường điện từ	2	30			60	
3	21039	Mạch điện 2	2	30			60	
4	21042	Điện tử cơ bản 2	2	30			60	
5	51029	Nhập môn quản trị học	2	30			60	
6	81004	Đường lối CM của Đảng CSVN	3	45			90	
7	81008	Anh văn A3	3	45			90	
8	81037	Toán cao cấp A3	2	30			60	
Cộng			18	240	30	30	540	

8.4. Học kỳ 4

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21003	CAD điện	2		30	30	60	
2	21024	Thực hành Điện tử cơ bản	2		45	15	60	
3	21041	Khí cụ điện và máy điện	4	60			120	
4	31001	Hóa học đại cương 1	2	30			60	
5	81009	Tiếng Anh TOEIC 1	2	30			60	
6	81021	Anh văn kỹ thuật	2	30			60	
7	81035	Xác suất thống kê	2	30			60	
Cộng			16	180	75	45	420	

8.5. Học kỳ 5

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21009	Kỹ thuật số	2	30			60	
2	21027	Thực hành Máy điện	2		30	30	60	
3	21043	Kỹ thuật đo lường (điện và không điện)	3	45			90	
4	21044	Vi xử lý 1	3	45			90	
5	21050	Kỹ thuật audio và video (tương tự và số)	3	45			90	
6	81010	Tiếng Anh TOEIC 2	3	45			90	
Cộng			16	210	30	30	480	

8.6. Học kỳ 6

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21013	Kỹ thuật truyền số liệu	2	30			60	
2	21047	Thực hành Kỹ thuật đo lường (điện và không điện)	3		45	45	90	
3	21048	Độ tin cậy của hệ thống	2	30			60	
4	21049	Vi xử lý 2	2	30			60	
5	21051	Đồ án cơ sở	1		15	15	30	
6	21052	Thực hành Kỹ thuật số	2		30	30	60	
7	81011	Tiếng Anh TOEIC 3	3	45			90	
Cộng			15	135	90	90	450	

8.7. Học kỳ 7

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21010	Điện tử công suất	2	30			60	
2	21020	Mạng và cung cấp điện	2	30			60	
3	21046	Hệ thống điều khiển tự động	3	45			90	
4	21053	Cấu trúc máy tính và giao diện	2	30			60	
5	21002	Truyền động điện *	3	45			90	
	21054	PLC*						
6	21055	Đồ án chuyên ngành	1		15	15	30	
7	21056	Thực hành Vi xử lý	2		30	30	60	
8	21061	Nhập môn cơ điện tử	2	30			60	
Cộng			17	210	45	45	510	

8.8. Học kỳ 8

STT	MSMH	Tên môn học	Tín chỉ	LT	TH	TH nhóm	Tự học	Ghi chú
1	21031	Thực hành PLC	2		45	15	60	
2		Đồ án tốt nghiệp: 9TC, Học phần thay cho đồ án TN (9TC)						
3		Kỹ thuật PLD và ASIC *(TN)	3	45			90	
	21029	Nhà máy điện và trạm*(TN)						
4	21058	Trang bị điện *(TN)	3	45			90	
	21060	Kỹ thuật xung *(TN)						
5	21059	Thực hành trang bị điện* (TN)	3		45	45	90	
		Thực hành Kỹ thuật xung *						
6	91004	Thực tập cuối khóa: 8 tuần	3				400	
Cộng			14	90	90	60	730	

9. Mô tả tóm tắt nội dung và khối lượng các học phần:

9.1. Kiến thức giáo dục đại cương

(1) Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin: 5 TC

Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương:

- Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin
- Phần thứ hai có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa
- Phần thứ ba có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.

(2) Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 TC

Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung cơ bản của Tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.

(3) Đường lối CM của Đảng CSVN: 3TC

Ngoài chương mở đầu, nội dung môn học gồm 8 chương.

Nội dung chủ yếu của môn học là cung cấp cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới.

(4) Pháp luật đại cương: 2TC

Mục tiêu của môn học pháp luật đại cương nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức chung nhất về Nhà nước và pháp luật như nguồn gốc ra đời của Nhà nước và pháp luật, bản chất, vai trò, các kiểu và hình thức Nhà nước và pháp luật

Đồng thời giới thiệu tổng quan về hệ thống chính trị, tìm hiểu những vấn đề cơ bản về các hệ thống cơ quan trong bộ máy Nhà nước ta hiện nay, và tìm hiểu những nội dung cơ bản của những ngành luật chủ yếu trong hệ thống pháp luật nước ta, về vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý v.v. . .

(5) Nhập môn quản trị học: 2TC

Quản trị học bao gồm các kiến thức cơ bản về quá trình tổ chức và phối hợp hoạt động có hiệu quả của các cá nhân trong tổ chức nhằm đạt đến mục tiêu chung của cả tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường kinh tế xã hội. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn:

- Các vấn đề chung: Giới thiệu các khái niệm và vai trò của quản trị cũng như lịch sử hình thành của quản trị. Phân biệt hiệu quả và kết quả của quản trị, đồng thời nêu ra những phương pháp tiếp cận quản trị học trên cơ sở lý thuyết và thực tiễn của quản trị.
- Cơ sở khoa học của quản trị: các lý thuyết quản trị, các nguyên tắc và phương pháp quản trị, thông tin và quyết định quản trị.
- Các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, phối hợp, kiểm tra, điều chỉnh và một số vấn đề về quản trị học hiện đại như quản trị sự thay đổi, quản trị rủi ro, quản trị học trong nền kinh tế tri thức

(6) Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm: 2TC

Nội dung học phần gồm:

- Khái niệm về thuyết trình, các thành phần quan trọng của 1 bài thuyết trình.
-

- Việc chuẩn bị bài thuyết trình, tiến hành thuyết trình và đánh giá hiệu quả bài thuyết trình...
- Định nghĩa nhóm, làm việc theo nhóm, tinh thần tập thể...
- Ưu điểm của làm việc theo nhóm
- Các trở ngại khi làm việc theo nhóm, cách khắc phục

(7) Anh văn: 16TC

Cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản nhất về tiếng Anh làm nền tảng vững chắc giúp sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu thuật lợi những bài học ở cấp độ cao hơn.

Sinh viên học theo chương trình TOEIC. Đạt trình độ tiếng Anh tương đương 450 điểm TOEIC.

(8) Toán cao cấp A1: 2TC

Học phần này giới thiệu các kiến thức về phép tính vi phân, tích phân hàm một biến và chuỗi. Trong phép tính vi, tích phân hàm một biến bao gồm giới hạn của dãy số và hàm số, đạo hàm và vi phân của hàm số, tích phân bất định, xác định và suy rộng. Phần chuỗi gồm chuỗi số và chuỗi hàm.

(9) Toán cao cấp A2: 2TC

Học phần này giới thiệu các kiến thức về đại số tuyến tính. Nội dung gao gồm: Định thức, ma trận, hệ phương trình tuyến tính, không gian véctor, ánh xạ tuyến tính, chéo hoá ma trận, dạng toàn phương.

(10) Toán cao cấp A3: 2TC

Học phần này gồm có phép tính vi phân hàm nhiều biến, phương trình vi phân cấp 1 và cấp 2, tích phân kép và tích phân bội ba.

(11) Xác suất thống kê: 2TC

Học phần này giới thiệu các kiến thức về xác suất và thống kê toán gồm: lý thuyết xác suất, biến ngẫu nhiên và luật phân phối xác suất, lý thuyết mẫu và các bài toán cơ bản của thống kê như ước lượng, kiểm định giả thuyết, hồi qui và tương quan.

(12) Vật lý đại cương 1: 4TC

Học phần Vật lý đại cương 1 thuộc khối ngành công nghệ ở trình độ đại học đề cập đến các qui luật chuyển động của các vật thể, các định luật bảo toàn trong chuyển động, sự tương tác của vật chất. Học phần này gồm 3 phần:

- Cơ học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ học cổ điển (cơ học Newton) và cơ sở của cơ học tương đối. Nội dung chính bao gồm: các định luật Newton, định luật hấp dẫn, các định luật bảo toàn trong chuyển động của chất điểm, hệ chất điểm và vật rắn, thuyết tương đối hẹp của Einstein và sơ lược về động lực học tương đối.
- Nhiệt học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chuyển động nhiệt phân tử và các nguyên lý cơ bản của nhiệt động lực học.
- Điện từ học: Phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến Các tương tác tĩnh điện, các tương tác tĩnh từ và mối liên hệ giữa điện trường và từ trường biến thiên.

(13) Hóa học đại cương 1: 2TC

Cung cấp các kiến thức về cấu tạo lớp vỏ điện tử của nguyên tử, mối quan hệ giữa lớp vỏ điện tử và tính chất nguyên tử.

Giải thích cấu hình hình học của phân tử, sự có cực của phân tử, sự liên kết giữa các phân tử tạo vật chất.

Nghiên cứu sơ lược về tính chất lý, hoá của các chất vô cơ và cấu tạo của chúng.

(14) Tin học đại cương: 3TC

Mục đích của học phần nhằm cung cấp cho sinh viên:

- Các kiến thức mở đầu, cơ bản về tin học.
- Biết sử dụng các dịch vụ Web và Mail của Internet.
- Các thao tác chính sử dụng hệ điều hành Windows.
- Một số kỹ năng cơ bản lập trình bằng Pascal để giải một số bài toán thông thường.

(15) Giáo dục thể chất 1, 2 : 3TC.

Nội dung ban hành tại Quyết định số 3244/GD-ĐT ngày 12/9/1995 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(16) Giáo dục quốc phòng – an ninh: 8TC

Nội dung ban hành tại Quyết định số 12/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/5/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp

(17) Mạch điện 1: 2TC

- Các khái niệm cơ bản về mạch điện.
- Mạch tuyến tính ở chế độ xác lập sin và tuần hoàn không sin.
- Các phương pháp phân tích mạch tuyến tính.
- Mạch 3 pha.
- Mạch 2 cửa.

(18) Mạch điện 2: 2 TC

- Phân tích mạch trong miền thời gian.
- Phân tích mạch trong miền tần số.
- Mạch phi tuyến.

(19) Khí cụ điện và máy điện: 4TC

Nội dung học phần gồm:

- Các vấn đề cơ bản trong khí cụ điện: mạch từ, sự trao đổi năng lượng điện - điện cơ, hồ quang điện, các chế độ phát nóng, tiếp xúc điện.
- Một số chủng loại khí cụ điện; cách sử dụng, bảo dưỡng.
- Các vấn đề cơ bản trong khí cụ điện bao gồm mạch từ, sự trao đổi năng lượng điện - cơ, hồ quang điện; các chế độ phát nóng; tiếp xúc điện. Một số chủng loại khí cụ điện.
- Các chế độ làm việc; sơ đồ thay thế; giản đồ vectơ và đặc điểm vận hành của máy biến áp.
- Các vấn đề cơ bản của máy điện quay. Động cơ không đồng bộ, máy phát điện đồng bộ; máy điện một chiều; các động cơ đặc biệt công suất nhỏ cùng các đặc tính vận hành.

(20) Điện tử cơ bản 1: 2TC

Giới thiệu các linh kiện bán dẫn: diode, transistor và các linh kiện khác.

- Chất bán dẫn - diode
- Transistor lưỡng cực
- Transistor trường – quang điện tử.

(21) Điện tử cơ bản 2: 2TC

Gồm các nội dung:

- Khuếch đại thuật toán (op – amp)
- Các mạch tạo dao động
- Nguồn điện.

(22) Trường điện từ: 2 TC

- Các khái niệm và phương trình cơ bản của trường điện từ.
 - Trường điện tĩnh. Trường điện từ dừng. Trường điện từ biến thiên.
 - Bức xạ điện từ.
 - Các thí dụ minh họa.
- (23) Kỹ thuật đo lường (điện và không điện): 3TC
- Khái niệm về đo lường. Volt kế, Ample kế. Đo điện trở, điện dung, điện cảm, hồ cảm.
 - Đo công suất điện năng, hệ số công suất. V-A-O met điện tử. Máy hiện sóng, thiết bị phân tích tín hiệu. Thiết bị đo chỉ thị số.
 - Các thiết bị đo và cảm biến.
- (24) Kỹ thuật số: 2TC
- Các ý niệm ban đầu về đại số Boole, các công luận lý.
 - Vi mạch số và cách thể hiện công luận lý.
 - Mạch tổ hợp. và cách thể hiện công luận lý
 - Mạch tuần tự.
 - Bộ biến đổi ADC và DAC.
 - Bộ nhớ bán dẫn.
- (25) Vi xử lý 1: 3TC
- Nội dung học phần gồm:
- Giới thiệu về vi xử lý – vi điều khiển
 - Giới thiệu vi điều khiển 8951
 - Cấu trúc phần cứng vi điều khiển MCS-51
- (26) Điện tử công suất: 2TC
- Cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản của điện tử công suất liên quan đến ngành công nghệ kỹ thuật điện bao gồm các linh kiện bán dẫn, các bộ biến đổi công suất như bộ chỉnh lưu, bộ nghịch lưu, bộ biến đổi điện áp một chiều, bộ biến đổi điện áp xoay chiều và một số ứng dụng trong công nghiệp và hệ thống điện.
- (27) Hệ thống điều khiển tự động: 3TC
- Học phần trang bị kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động để phân tích và thiết kế hệ thống tuyến tính liên tục, hệ phi tuyến và hệ rời rạc.
 - Nắm vững được một số công cụ phần mềm, đặc biệt là phần mềm MATLAB để phân tích và thiết kế hệ thống kỹ thuật.
- (28) Kỹ thuật truyền số liệu: 2TC
- Cung cấp cách nhìn thống nhất của lĩnh vực rộng của thông tin máy tính và số liệu. Giáo trình nhấn mạnh những nguyên lý cơ bản và những chủ đề thiết yếu cơ bản liên quan đến các kỹ thuật truyền số liệu, thiết bị dồn và tách kênh, các kỹ thuật sửa sai, điều khiển luồng.
 - Giáo trình này còn cung cấp các dịch vụ chuyển dữ liệu giữa các thiết bị trong mạng, và giữa các mạng với nhau.
- (29) Độ tin cậy của hệ thống: 2TC
- Dự báo phụ tải.
 - Cung cấp cho học viên kiến thức cơ bản về hệ thống điện.
 - Biết tính toán độ tin cậy hệ thống điện.
 - Bảo trì thiết bị trong hệ thống, kế hoạch bảo trì tổ máy phát.
- (30) CAD điện: 2TC
-

- Môn học trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng các chương trình ứng dụng mô phỏng.
 - Vẽ mạch in các mạch điện tử trên máy tính với: CircuitMaker, Electronics WorkBench, Orcad
- (31) An toàn điện và vật liệu điện: 3TC
Nội dung học phần gồm:
- Nhập môn về khoa học kỹ thuật bảo hộ lao động và vệ sinh lao động, ảnh hưởng của dòng điện đối với cơ thể con người. Phân bố điện áp trong vùng dòng điện chạm đất. Phân tích an toàn điện trong mạng lưới điện đơn giản. Phân tích an toàn điện trong các mạng điện ba pha. Bảo vệ nối đất. Bảo vệ nối dây trung tính. Bảo vệ chống sự xâm nhập điện áp cao sang điện áp thấp. Ảnh hưởng của trường điện từ và đề phòng tĩnh điện. Phương tiện và dụng cụ cần thiết cho an toàn điện
 - Cấu tạo vật chất. Vật liệu dẫn điện, vật liệu bán dẫn và vật liệu từ. Vật liệu cách điện, các tính chất cơ bản của vật liệu cách điện.
 - Các ứng dụng của vật liệu điện, các hư hỏng có thể cũng như các biện pháp phòng ngừa.
- (32) Tiếng Anh kỹ thuật: 2TC
Nội dung học phần gồm:
- Electrical Engineering: Electric Transformer, Motor, Generator...
 - Electronic Engineering: Semiconductor, IC, op-amp, micro processor...
- (33) Nhập môn cơ điện tử: 2TC
Cấu trúc môn học gồm 3 phần chính.
- Phần 1 giới thiệu về các khái niệm và định nghĩa cơ bản về Cơ điện tử. Phần này sẽ cung cấp cho sinh viên cái nhìn tổng quan về hệ Cơ điện tử.
 - Phần 2 giới thiệu các thành phần cơ bản tạo nên hệ Cơ điện tử. Sinh viên sẽ được tiếp cận một cách hệ thống về các thành phần của hệ Cơ điện tử và cách tích hợp các thành phần đó trong một thể thống nhất hữu cơ.
 - Phần 3 minh họa một số hệ cơ điện tử phổ biến hiện nay nhằm cho sinh viên một cái nhìn trực quan.
- (34) Đồ án cơ sở: 1TC
- Sinh viên thực hiện đồ án học phần để giải quyết một bài toán thực tế trong lãnh vực các môn cơ sở.
- (35) Vi xử lý 2: 2TC
Nội dung học phần gồm:
- Khảo sát các khối chức năng đặc biệt
 - Lập trình hợp ngữ
- (36) Cấu trúc máy tính và giao diện: 2TC
- Cấu trúc và tổ chức máy tính.
 - Cấu tạo và tổ chức CPU, cấu tạo và tổ chức bộ nhớ, tổ chức và quản lý giao tiếp xuất nhập: giao tiếp qua slot, giao tiếp qua port (port nối tiếp, port song song).
 - Tổ chức và quản lý ngoại vi.
 - Giao diện với hệ thống đo và điều khiển ngoại vi.
- (37) Kỹ thuật audio và video (tương tự và số): 3TC
- Nội dung bao gồm các nguyên lý và kỹ thuật thu thanh, thu hình qua các thiết bị đầu cuối âm thanh (radio, cassette, CD player) và các thiết bị đầu cuối hình ảnh (TV, VCR, VCD-DVD).
-

- Một số thiết bị viễn thông khác có thể được sử dụng cho mục đích âm thanh (máy điện thoại, bộ đàm,...) hoặc hình ảnh (máy fax, camera,...), kỹ thuật multimedia và ứng dụng.
- (38) Mạng và cung cấp điện: 3TC
- Cung cấp kiến thức cơ bản về hệ thống cung cấp điện, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của phương án cung cấp điện, tính toán phụ tải điện, thiết kế trạm biến áp, tính toán tổn thất, lựa chọn các phân tử trong mạng phân phối hạ áp và thiết kế chiếu sáng công nghiệp.
- (39) Đồ án chuyên ngành: 1TC
- Sinh viên thực hiện đồ án học phần để giải quyết một bài toán thực tế trong lĩnh vực các môn chuyên ngành.
- (40) Kỹ thuật PLD và ASIC: 3tc
- Giới thiệu chung về PLDs.
 - Mạng logic lập trình.
 - Ngôn ngữ VHDL.
 - Họ CPLD.
 - Phần mềm ISE Webpack.
 - Thiết kế vi mạch ứng dụng đơn giản
- (41) Nhà máy điện và trạm: 2TC
- Nội dung học phần gồm:
- Tổng quan về nhà máy điện.
 - Các khái niệm quan trọng trong nhà máy điện
 - Các chu trình nhiệt trong nhà máy điện
 - Các thiết bị điện và khí cụ điện trong nhà máy điện
 - Trạm biến áp
- (42) Truyền động điện: 2TC
- Nội dung học phần gồm:
- Hiểu được đặc tính cơ của các loại động cơ trong truyền động điện. Nắm được các phương pháp điều chỉnh tốc độ động cơ. Chọn công suất động cơ.
 - Ứng dụng được các kiến thức trên vào thực tế.
- (43) PLC: 3TC
- Nội dung học phần gồm:
- Tổng quan về plc (programmable logic controller)
 - Các lệnh cơ bản
 - Lệnh andld, orld, trx
 - Xây dựng biểu đồ hình thang
 - Các lệnh điều khiển trong plc
 - Ứng dụng plc trong hệ thống điều khiển
- (44) Thực hành Điện cơ bản: 2TC
- Hệ thống các bài thực tập về điện cơ bản cho phép củng cố các kiến thức cơ sở quan trọng nhất về điện, bao gồm:
- Thực hành về điện 1 chiều.
 - Điện từ trường.
 - Điện xoay chiều.
 - Các linh kiện cơ bản và mạch điện.
 - Sử dụng các thiết bị đo (đồng hồ, dao động ký,...).
- (45) Thực hành Điện tử cơ bản: 2TC
-

Hệ thống các bài thực tập về điện tử cơ bản tập trung vào thực hành khảo sát:

- Đặc tính các linh kiện bán dẫn, vi mạch tương tự.
- Các mạch điện tử cơ bản sử dụng chúng (khuếch đại, phản hồi), máy phát, xử lý tương tự, điều chế AM-FM,...).

(46) Thực hành Kỹ thuật số: 2TC

Nội dung học phần gồm:

- Các công logic cơ bản
- Chuyển đổi giữa các công logic
- Đại số Boolean
- Mạch tổ hợp
- Mạch đếm lên nhị phân không đồng bộ
- Mạch đếm lên không đồng bộ dùng IC chuyên dùng
- Mạch đếm xuống nhị phân không đồng bộ dùng IC chuyên dùng
- Mạch đếm nhị phân đồng bộ
- Thanh ghi dịch
- ADC - DAC

(47) Thực hành Vi xử lý: 2TC

Hệ thống các bài thực tập về vi điều khiển bao gồm:

- Giới thiệu bộ thực hành VĐK.
- Khảo sát tập lệnh.
- Led 7 đoạn
- Động cơ bước
- Timer

(48) Thực hành Kỹ thuật đo lường (điện và không điện): 2TC

Hệ thống các bài thực tập về đo lường và mạch điện là những bài thực tập cơ bản, giúp cho sinh viên nắm vững kỹ thuật đo lường điện và phân tích mạch điện:

- Các dụng cụ đo điện.
- Kiểm tra lại các định luật cơ bản về điện một chiều và xoay chiều
- Thực hành về mạch điện (mạch tuyến tính, quá trình quá độ, mạch cộng hưởng,...)
- Thực hành về các cảm biến như: nhiệt độ...

(49) Thực hành Máy điện: 2TC

- Phương pháp vận hành và bảo dưỡng máy điện: MBA, động cơ
- Thực hành tháo, lấy thông số, quấn dây máy điện như: máy biến áp, động cơ không đồng bộ một pha và ba pha.
- Tính toán lý thuyết bộ dây quấn động cơ 3 pha trước khi thực hiện việc thi công.
- Thực hiện việc thi công các bộ dây quấn theo đúng số liệu vừa tính toán này.
- Thử nghiệm, đo lường các thông số của động cơ vừa mới quấn xong.

(50) Thực hành PLC: 2TC

Nội dung học phần gồm:

- Sử dụng thành thạo phần mềm lập trình PLC.
 - Khởi động chương trình.
 - Nhập các đối tượng.
 - Nạp – xuất chương trình cho PLC.
 - Viết chương trình điều khiển đơn giản.
 - Viết chương trình điều khiển trình tự.
 - Viết chương trình điều khiển quá trình
-

- Nối kết PLC với các thiết bị điều khiển.
 - Màn hình giao diện
- (51) Thực tập cuối khóa: 3TC
- Tìm hiểu tổ chức, quy trình sản xuất ở một cơ sở thực tế.
 - Tham gia thực hiện các công đoạn sản xuất.
 - Viết báo cáo thu hoạch.
- (52) Đồ án tốt nghiệp: 6TC
- Thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học.
 - Viết luận văn tốt nghiệp.
- (53) Trang bị điện: 3TC
- Những khái niệm cơ bản của hệ thống truyền động điện. Động cơ điện và các đặc tính cơ bản của động cơ điện; Động cơ điện xoay chiều; Động cơ điện một chiều.
 - Hãm động cơ điện; Điều chỉnh tốc độ động cơ điện; Động cơ xoay chiều 3 pha có vành góp.
 - Các bộ biến đổi. Các hệ thống điều chỉnh tốc độ truyền động điện. Các phần tử khống chế tự động. Điều khiển tự động truyền động điện. Truyền động nhiều động cơ
- (54) Kỹ thuật xung: 3TC
- Nội dung học phần gồm:
- Biến đổi dạng sóng bằng mạch R,L,C
 - Chuyển mạch điện tử
 - Mạch xén, mạch so sánh
 - Mạch kẹp
 - Mạch đa hài
- (55) Thực hành trang bị điện: 3TC
- Nội dung học phần gồm:
- Động cơ điện và các đặc tính cơ bản của động cơ điện
 - Động cơ điện xoay chiều; Động cơ điện một chiều.
 - Hãm động cơ điện; Điều chỉnh tốc độ động cơ điện. Các bộ biến đổi.
 - Các hệ thống điều chỉnh tốc độ truyền động điện.
 - Các phần tử khống chế tự động.
 - Điều khiển tự động truyền động điện.
 - Truyền động nhiều động cơ.
- (56) Thực hành Kỹ thuật xung: 3TC
- Nội dung thực hành gồm:
- Biến đổi dạng sóng bằng mạch R,L,C
 - Chuyển mạch điện tử
 - Mạch xén, mạch so sánh
 - Mạch kẹp
 - Mạch đa hài
-

10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất	Ngành đào tạo	Học phần sẽ giảng dạy		
1	Nguyễn Tường Dũng	10/5/69	Tiến sỹ	Giáo dục học	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	Thực tập cuối khóa	Anh văn kỹ thuật
2	Thạch Bảo Ân	2/3/74	Thạc sỹ	Quản lý công nghiệp	Đồ án mạng và cung cấp điện	Nhà máy điện và trạm	Mạng và cung cấp điện
3	Võ Thanh Việt	15/06/76	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Hệ thống điều khiển tự động	Đồ án Hệ thống điều khiển tự động	Nhà máy điện và trạm
4	Dương Thanh Tùng	11/19/1987	Kỹ sư	Điện tử	Thực hành điện tử cơ bản	Vi xử lý 1	Vi xử lý 2
5	Huỳnh Vũ Quốc Khánh	02/09/81	Thạc sỹ	Điện	Anh văn kỹ thuật	Truyền động điện	Hệ thống điều khiển tự động
6	Hoàng Đức Dũng	10/08/77	Thạc sỹ	Kỹ thuật Điện	Đo lường điện và thiết bị đo	Đo lường cảm biến	An toàn điện và vật liệu điện
7	Mai Văn Tánh	12/06/79	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Trang bị điện	Thực hành trang bị điện	Mạch điện
8	Trần Thị Hoàng Oanh	20/5/1982	Thạc sỹ	Điện -Điện tử	Mạch điện	Vi xử lý	Kỹ thuật số
9	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	7/10/1985	Kỹ sư	Điện -Điện tử	Kỹ thuật số	Điện tử cơ bản	Mạch điện
10	Thân Đức Trường	10/4/1985	Kỹ sư	Điện -Điện tử	PLC	An toàn điện	Trang bị điện
11	Võ Văn Ân	18/10/1988	Thạc sỹ	Điện -Điện tử	CAD điện	Vi xử lý	KT truyền số liệu
12	Phan Anh Vũ	02/07/61	Kỹ sư	Điện Công nghiệp	Thực hành Máy điện	Trang bị điện	Thực hành điện cơ bản
13	Trương Minh Nhật Thành	25/04/79	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Đo lường cảm biến	Thực hành Đo lường điện và Đo lường cảm biến	Đo lường điện và thiết bị đo
14	Ths. Nguyễn Minh Quang	08/09/76	Thạc sỹ	Thủy điện	Vẽ điện	Nhà máy điện và trạm	
15	Nguyễn Đức Thành	07/04/1978	Kỹ sư	Kỹ thuật Điện tử	Trường điện tử	An toàn điện và vật liệu điện	Độ tin cậy của hệ thống
16	Phạm Văn Dũng	1978	Thạc sỹ	Giáo dục học	Kỹ năng thuyết trình và làm việc nhóm	Mạch điện 1	Mạch điện 2
17	Trần Thanh Quang	07/06/1976	Kỹ sư	Điện khí hóa và Cung cấp điện	Mạch điện	Mạng cung cấp điện	Đo lường điện
18	Võ Hoàng Anh Tuấn	13/06/76	Thạc sỹ	Điện- Điện tử	Đo lường cảm biến	Điện tử cơ bản	
19	Bùi Đông Hải	1980	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Vi xử lý 1	Vi xử lý 2	Thực hành vi xử lý
20	Nguyễn Anh Vũ	26/08/83	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Kỹ thuật số	Kỹ thuật truyền số liệu	Kỹ thuật xung
21	Ngô Sỹ	12/12/75	Thạc sỹ	Thiết bị, mạng và NM điện	Thực hành PLC	PLC	Kỹ thuật số

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất	Ngành đào tạo	Học phần sẽ giảng dạy		
22	Nguyễn Văn Phong	15/5/1975	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật số	Cấu trúc máy tính và giao diện	PLC
23	Nguyễn Xuân Nguyên	18/8/1977	Thạc sỹ	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật số	Điện tử công suất	Thực hành kỹ thuật số
24	Nguyễn Ngọc Trinh	20/12/79	Kỹ sư	Kỹ Thuật Điện Tử	Thực hành điện tử cơ bản	Thực hành kỹ thuật số	Kỹ thuật audio và video (trương tự và số)
25	Tống Thị Hiếu	5/4/1984	Kỹ sư	Điện	An toàn điện và vật liệu điện	Khí cụ điện và máy điện	Trường điện tử
26	Nguyễn Phương Trà		Thạc sỹ	Điện	Khí cụ điện và máy điện	TH Máy điện	
27	Lê Trường An		Thạc sỹ	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật audio và video (trương tự và số)		
28	Đông Sỹ Linh		Thạc sỹ	Cơ điện tử	Nhập môn cơ điện tử		
29	Huỳnh Tấn Dũng	17/06/77	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin	Cấu trúc máy tính và giao diện	Tin học đại cương	
30	Dương Thị Kim Chi	1/1/1978	Thạc sỹ	Công nghệ thông tin	Kỹ thuật truyền số liệu	Tin học đại cương	
31	Nguyễn Ngọc Thận	1974	Thạc sỹ	Khoa học máy tính	Cấu trúc máy tính và giao diện	Tin học đại cương	
32	Bùi Tấn Nghĩa	10/09/1978	Thạc sỹ	Kỹ thuật hóa học	Hóa đại cương 1		
33	Nguyễn Thanh	20/05/1951	PGSTS	Triết	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đường lối CM của Đảng CSVN
34	Đỗ Thắng	1951	Cử nhân	Triết	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Đường lối CM của Đảng CSVN	
35	Phạm Văn Quế	1959	Thạc sỹ	Kinh tế	Nhập môn quản trị học		
36	Lương Thị Hải Thảo	1962	Thạc sỹ	Kinh tế	Nhập môn quản trị học		
37	Nguyễn Duy Thành	1959	Cử nhân	Chính trị	Tư tưởng Hồ Chí Minh		
38	Trần Xuân Thuyết	1960	Thạc sỹ	Lịch sử đảng	Đường lối CM của Đảng CSVN		
39	Mai Trần Thế Anh	1981	Cử nhân	Toán	Toán cao cấp A1	Toán cao cấp A2	Xác suất thống kê
40	Lê Hà Dương	1982	Cử nhân	Thể dục	Giáo dục thể chất 1	Giáo dục thể chất 2	
41	Nguyễn Thị Ngọc Hương	1959	Thạc sỹ	Luật	Pháp luật đại cương		
42	Trần Thị Lan	1952	Giáo viên	Cử nhân Lý	Vật lý đại cương 1		
43	Ths. Hồ Hoàng Trang	05/09/1976	Thạc sỹ	Anh văn	Tiếng Anh TOEIC 1	Tiếng Anh TOEIC 2	Tiếng Anh TOEIC 3

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Văn bằng cao nhất	Ngành đào tạo	Học phần sẽ giảng dạy		
44	Nguyễn Duy Vũ	1975	Cử nhân	Anh văn	Anh văn căn bản A1	Anh văn căn bản A2	Anh văn căn bản A3
45	Nguyễn Ngọc Thoa	1953	Cử nhân	Quân sự	Giáo dục quốc phòng – an ninh		

11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

11.1. Phòng thí nghiệm: gồm 3 xưởng điện- điện tử

- 02 Xưởng thực tập điện
- 01 xưởng thực tập điện tử

11.2. Thư viện:

- 500 đầu sách
- Mô hình
- Tranh ảnh, sơ đồ, mô phỏng, video

11.3. Giáo trình, tập bài giảng

STT	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tác giả	Nhà Xuất bản	Năm Xuất bản
1	Điện tử căn bản. Tập 1	KS. Phạm Đình Bảo	NXB Khoa học kỹ thuật	2004
2	Bài giảng môn học Điện Tử Cơ Bản 1	Ngô Sỹ	BETU	2010
3	Giáo trình Khí cụ điện	PGS. TS. Đào Hoa Việt - Ths. Vũ Hữu Thích	Giáo dục Việt Nam	2009
4	Giáo trình Máy điện	Đặng Văn Đào - Trần Khánh Hà - Nguyễn Hồng Thanh	NXB Giáo dục	2007
5	Giáo trình Mạch điện	ThS. Phạm Văn Minh - ThS. Vũ Hữu Thích - ThS. Nguyễn Bá Khả	NXB Giáo dục	2007
6	Mạch điện 1	Phạm Thị Cư, Lê Minh Cường, Trương Trọng Tuấn	Nhà XB Đại học Quốc Gia Tp.HCM	2002
7	Giáo Trình Kỹ thuật lắp đặt điện	TS Phan Đăng Khải	NXB Giáo dục	2008
8	Giáo trình vận hành và sửa chữa thiết bị điện	Nguyễn Đức Sỹ	NXB Giáo dục	2010
9	Tài liệu thực hành điện tử cơ bản	Vũ Thế Đăng	Đại học KTKT Bình Dương	2013
10	Điện tử căn bản. Tập 1	KS. Phạm Đình Bảo	NXB Khoa học kỹ thuật	2004
11	Bài giảng môn học Anh văn kỹ thuật	Nguyễn Tường Dũng	BETU	2010
12	Tiếng Anh chuyên ngành Điện tử - Viễn thông	Nguyễn Cẩm Thanh, Đặng Đức Cường, Vương Đạo Vy	NXB Bưu Điện	2007

STT	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tác giả	Nhà Xuất	Năm
13	CAD trong Điện – Điện tử – Cơ Điện tử	Trần Thu Hà	ĐHQG TP. HCM	2011
14	Cấu trúc máy vi tính	Trần Quang Vinh	Giáo dục	2005
15	Giáo trình cấu trúc máy tính	Tổng Văn On	Lao động xã hội	2009
16	Điện tử công suất lý thuyết, thiết kế, ứng dụng	Lê Văn Doanh - Nguyễn Thế Công - Trần Văn Thịnh	NXB Khoa học kỹ thuật	2015
17	Điện tử công suất 1	Nguyễn Văn Nhờ	NXB Khoa học kỹ thuật	2012
18	Giáo trình Đo lường điện	Võ Huy Hoàn (chủ biên)	Giáo dục Việt Nam	2012
19	Giáo trình Đo lường - cảm biến	TS. Lưu Thế Vinh	ĐHQG TP.HCM	2007
20	Giáo trình kỹ thuật số	Nguyễn Đình Phú, Nguyễn Trường Duy	Đại học Quốc Gia Tp.HCM	2013
21	Kỹ Thuật Số	Nguyễn Thúy Vân	Khoa học và Kỹ thuật	2004
22	Bài giảng môn học Thực hành Máy điện	Phan Anh Vũ	BETU	2009
23	Kỹ Thuật quấn dây	Trần Duy Phụng	NXB Đà Nẵng	2005
24	Lý thuyết điều khiển tự động	Nguyễn Thị Phương Hà	Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2011
25	Bài tập điều khiển tự động	Nguyễn Thị Phương Hà	Đại học Quốc gia TP. HCM	2011
26	Bài giảng môn học Hệ thống điều khiển tự động	Võ Thanh Việt		2009
27	Giáo trình kỹ thuật truyền số liệu	Nguyễn Việt Hùng, Nguyễn Ngô Lâm, Nguyễn Văn Phúc, Đặng Phước Hải Trang	Đại học quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2013
28	Truyền số liệu và mạng thông tin số	Trần Văn Sur	Đại học Quốc gia TP. HCM	2011
29	Bài giảng môn học PLC	Ngô Sỹ	BETU	2010
30	Giáo trình đo lường điện	TS.Võ Huy Hoàng, THS.Vũ Hữu Thích, THS. Nguyễn Thu Hà, THS. Hà Văn Phương, THS. Nguyễn Bá Khả	NXB Giáo dục	2012
31	Bài giảng môn học Thực hành kỹ thuật số	Ngô Sỹ	BETU	2010
32	Kỹ thuật số	Nguyễn Đình Phú	Đại học Sư phạm Kỹ	2013

STT	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tác giả	Nhà Xuất	Năm
			Thuật TPHCM	
33	Truyền động điện	Bùi Đình Tiểu	Khoa học – Kỹ thuật	2010
34	Trang bị điện điện tử công nghiệp	Vũ Quang Hồi	Giáo dục	2011
35	Họ vi điều khiển 8051	Tổng Văn On, Hoàng Đức Hải	Lao động – Xã hội	2006
36	Kỹ thuật truyền hình	KS. Hà Quang Hội - KS. Vũ Xuân Coóng	Khoa học kỹ thuật	2004
37	Kỹ thuật truyền hình	TS. Đỗ Hoàng Tiến, Bùi Như Phong, ThS. Đinh Thị Như Phượng	Giáo dục	2009
38	Cung cấp điện	Nguyễn Xuân Phú	Khoa học và Kỹ thuật	2007
39	Bài giảng môn học Mạng Cung cấp điện	Thạch Bảo Ân	BETU	2010
40	Giáo trình Cung cấp điện	Ngô Hồng Quang	NXB Giáo dục Việt Nam	2010
41	Giáo trình Thực hành PLC	Ngô Sỹ	BETU	2013
42	Bài giảng môn học PLC	Ngô Sỹ	BETU	2010
43	Họ vi điều khiển 8051	Tổng Văn On, Hoàng Đức Hải	Lao động – Xã hội	2006
44	Giáo trình Kỹ thuật xung - số	Lương Ngọc Hải	NXB Giáo dục	2009
45	Kỹ thuật xung	Nguyễn Như Anh		2007
46	Trạm và nhà máy điện	Huỳnh Nhơn, Hồ Đắc Lộc	ĐHQG TP. HCM	2012
47	Bài giảng môn học Nhà máy điện và Trạm biến áp	Nguyễn Trường Dũng	ĐH KTKT Bình dương	2010
48	Giáo trình Kỹ thuật xung - số	Lương Ngọc Hải	NXB Giáo dục	2009
49	Kỹ thuật xung	Nguyễn Như Anh		2007
50	Bài giảng môn học Thực hành Trang bị điện	Mai Văn Tánh	BETU	2012
51	Trang bị điện, điện tử công nghiệp	Vũ Quang Hồi	Giáo dục	2011
52	Bài giảng môn học Thực hành Trang bị điện	Mai Văn Tánh	ĐH KTKT Bình dương	2012
53	Trang bị điện, điện tử công nghiệp	Vũ Quang Hồi	Giáo dục	2011
54	Bài giảng môn học Trang bị điện	Mai Văn Tánh	BETU	2010
55	Giáo trình an toàn điện	TS. Nguyễn Đình Thắng	Giáo dục	2009
56	Giáo trình Kỹ thuật an toàn điện	Trần Văn Tóp	NXB Giáo dục Việt Nam	2010

STT	Tên giáo trình, tập bài giảng	Tác giả	Nhà Xuất	Năm
57	Quy trình An toàn điện	Tổng công ty Điện lực Việt Nam		2015
58	Điện tử căn bản	Phan Tấn Uẩn	NXB ĐHQG TP.HCM	2006
59	Điện tử căn bản, tập I, II	Phạm Đình Bảo	Khoa học và Kỹ thuật	2004
60	Giáo trình Mạch điện	ThS. Phạm Văn Minh - ThS. Vũ Hữu Thích - ThS. Nguyễn Bá Khá	NXB Giáo dục	2009
61	Mạch điện 2	Phạm Thị Cự, Lê Minh Cường, Trương Trọng Tuấn Mỹ	ĐHQG TP. HCM	1996
62	Trường điện từ	Nguyễn Kim Đính , Nguyễn Thành Vân	ĐHQG TP. HCM	2010
63	Lý thuyết trường điện từ	Kiều Khắc Lâu	NXB Giáo dục	2007
64	Đánh giá độ tin cậy trong hệ thống điện	Nguyễn Hoàng Việt	Nguyễn Hoàng Việt	2011
65	Giáo trình Vi xử lý	Nguyễn Đình Phú, Trương Ngọc Anh	ĐHQG TP. HCM	2013
66	Họ vi điều khiển 8051	Tổng Văn On, Hoàng Đức Hải	Lao động – Xã hội	2006
67	Cơ điện tử - Các thành phần cơ bản	Trương Hữu Chí Võ Thị Ry	Khoa học và Kỹ thuật	2005
68	Cơ điện tử	Robert H. Bishop	ĐHQG	2006
69	Giáo trình Kỹ thuật số	Nguyễn Đình Phú, Nguyễn Trường Duy	NXB ĐHQG TP. HCM	2013
70	Vật lí đại cương (tập 1): Cơ học – Nhiệt học	Lương Duyên Bình	NXB Giáo dục Việt Nam	2010
71	Vật lí đại cương (tập 2): Điện học – Dao động và sóng	Lương Duyên Bình	NXB Giáo dục Việt Nam	2010
72	Bài tập Vật lí đại cương (tập 1): Điện học – Dao động và sóng	Lương Duyên Bình	NXB Giáo dục Việt Nam	2010
73	Bài tập Vật lí đại cương (tập 3): Điện học – Dao động và sóng	Lương Duyên Bình	NXB Giáo dục Việt Nam	2010
74	Phương Pháp Luận Nghiên Cứu Khoa Học	Vũ Cao Đàm	KH & KT. Hà Nội	2016


12. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

Các khoa thực hiện lập Đề cương chi tiết học phần, trình duyệt và cung cấp cho sinh viên, giảng viên trước khi giảng dạy và học tập.

Căn cứ kế hoạch giảng dạy trong Chương trình, các phòng, khoa, đơn vị trực thuộc trường triển khai thực hiện nhiệm vụ đào tạo.

Bình Dương, ngày 03 tháng 8 năm 2016

HIỆU TRƯỞNG



TS. Lê Bích Phương
